

TÒA ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2017/DS-ST

Ngày 06/9/2017

V/v: *Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Trung Kiên

2. Bà Lê Thị Tâm

- Thư ký phiên tòa: ông Bùi Văn Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa không tham gia phiên tòa

Trong ngày 06 tháng 9 năm 2017 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 11/2017/TLST-DS ngày 13 tháng 6 năm 2017 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2017/QĐXXST - DS ngày 02 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị G

Địa chỉ: Thôn 6, xã T, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

2. *Bị đơn:*

2.1. Chị Vũ Thị N

2.2. Anh Nguyễn Văn N

Đều có địa chỉ: Thôn 7, xã T, huyện V, tỉnh Thanh Hóa

Tại phiên tòa có mặt bà Nguyễn Thị G, vắng mặt chị Vũ Thị N, và anh Nguyễn Văn N.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 29 tháng 5 năm 2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn bà Nguyễn Thị G trình bày:

Ngày 13/8/2015 chị Vũ Thị N có vay của bà Nguyễn Thị G số tiền là 50.000.000 đ (Năm mươi triệu đồng) và thỏa thuận với nhau khi nào cần bà G báo trước cho chị N, chị N sẽ trả tiền cho bà G. Khi cho vay tiền hai bên không thỏa thuận về lãi suất đối với số tiền gốc đã vay. Trước khi cho vay tiền bà G có nói với chị N giấy vay tiền phải có đầy đủ chữ ký của cả vợ và chồng thì bà mới cho vay. Chị N đồng ý và đã đem giấy vay tiền về cho anh Nguyễn Văn N là chồng chị N ký vào giấy vay tiền.

Khi cần tiền bà G đã báo trước cho chị N yêu cầu chị N trả tiền nợ cho bà. Qua nhiều lần đòi nợ chị N vẫn không trả tiền cho bà G. Do đó bà G làm đơn khởi kiện yêu cầu chị N và anh N phải có trách nhiệm trả cho bà G số tiền gốc đã vay là 50.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi đối với số tiền gốc đã vay.

Tại bản tự khai ngày 20 / 6/2017 và các lời trình bày tại tòa án bị đơn là chị Vũ Thị N trình bày:

Ngày 13/8/2015 chị có vay của bà G số tiền 50.000.000 đồng khi vay hai bên thỏa thuận miệng với nhau lãi suất là 1.000 đồng / 1.000.000 đồng / 1 ngày và không thỏa thuận về thời gian trả nợ. Khi cho chị vay tiền bà G có nói với chị là phải có chữ ký của cả hai vợ, chồng nên chị đã cầm giấy vay tiền về và nhờ người khác ký vào giấy vay tiền. Trên thực tế thì chồng chị là Nguyễn Văn N không biết việc chị vay tiền của bà G. Quá trình vay nợ chị trả đầy đủ tiền lãi cho bà G cho đến tháng 12 năm 2016.

Mục đích chị vay tiền của bà G là cho người khác vay lại tuy nhiên hiện nay người chị cho vay tiền không trả cho chị nên chị không có tiền trả cho bà G.

Đến nay bà G yêu cầu tòa án giải quyết buộc chị và anh N phải trả cho bà G số tiền 50.000.000 đồng chị đồng ý sẽ trả số tiền trên cho bà G, còn anh Nguyễn Văn N không có liên quan gì đến khoản tiền vay của bà G do đó trách nhiệm trả tiền cho bà G là của riêng chị. Tuy nhiên hiện nay hoàn cảnh kinh tế gia đình chị rất khó khăn nên chị đề nghị được trả dần cho bà G mỗi tháng 500.000 đồng.

Tại bản tự khai ngày 29 /6/2017 bị đơn là anh Nguyễn Văn N trình bày:

Việc chị N vay tiền của bà G anh không hề biết, chữ ký trong giấy vay tiền không phải là chữ ký của anh. Đến nay bà G yêu cầu anh và chị N trả nợ cho bà G anh Không đồng ý. Vì anh không được nhận tiền và không ký vào bất kỳ giấy tờ nào liên quan đến việc vay nợ giữa chị N và bà G.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay bà G cũng thừa nhận là bà G tiền cho chị N không có mặt anh N. Bà chỉ tin tưởng vào giấy nhận tiền của chị N giao cho bà có chữ ký của anh N. Nay chị N nhận trả toàn bộ số tiền nợ cho bà, bà G cũng thống nhất với ý kiến của chị N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị G khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết về tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với chị Vũ Thị N, cư trú tại huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Nên xác định đây là vụ án dân sự “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa theo quy định tại khoản 3 điều 26; khoản 1 điều 35 và điểm a khoản 1 điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về áp dụng điều luật: Giao dịch dân sự giữa bà G và chị N được thực hiện xong trước ngày bộ luật dân sự 2015 có hiệu lực. Vì vậy áp dụng các quy định của Bộ luật dân sự 2005 để giải quyết vụ án là phù hợp với điểm c khoản 1 điều 688 Bộ luật dân sự 2015.

[3] Về nội dung: Chị Vũ Thị N vay của bà Nguyễn Thị G số tiền 50.000.000 đ (Năm mươi triệu đồng). Thời hạn hai bên thỏa thuận khi nào bà G cần tiền chị N sẽ trả cho bà G. Về lãi suất bà G trình bày bà cho chị N vay tiền không có lãi suất, chị N trình bày lãi suất là 1.000 đồng / 1.000.000 đồng / 01 ngày. Tuy nhiên trong giấy vay tiền không thể hiện về lãi suất, chị N cũng không xuất trình được chứng cứ chứng minh về vay có lãi suất. Nên xác định đây là hợp đồng vay tài sản không có kỳ hạn và không có lãi suất. Được pháp luật cho phép.

Bà G đã đòi nợ nhiều lần nhưng cho đến nay chị Vũ Thị N vẫn không trả được nợ cho bà G. Như vậy chứng tỏ chị N đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán như đã cam kết.

Việc bà G và chị N thống nhất về trách nhiệm trả nợ thuộc về riêng chị N, anh N không có liên quan. Đây là sự tự nguyện của các đương sự và phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó buộc chị Vũ Thị N phải có trách nhiệm trả nợ cho bà Nguyễn Thị G số tiền gốc là 50.000.000 đ (Năm mươi triệu đồng) là phù hợp.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị G được chấp nhận nên chị Vũ Thị N phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 5% tương ứng với số tiền phải trả nợ là 50.000.000 đồng x 5% = 2.500.000 đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Bà Nguyễn Thị G không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, do đó trả lại tiền tạm ứng án phí cho bà G là phù hợp với quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điểm c khoản 1 điều 688 của Bộ luật Dân sự 2015; khoản 2 điều 305; điều 471; Khoản 1 điều 474; khoản 1 điều 477 của Bộ luật dân sự 2005; Khoản 1 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm b khoản 1 điều 24, khoản 2 điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc chị Vũ Thị N phải có trách nhiệm trả nợ cho bà Nguyễn Thị G số tiền gốc là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Về án phí: Chị Vũ Thị N phải nộp 2.500.000 đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm xung công quỹ Nhà nước.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị G số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.250.000 đ (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2013/02654 ngày 07 tháng 6 năm 2017 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc.

Sau khi án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án.

Bà Nguyễn Thị G có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Chị Vũ Thị N, anh Nguyễn Văn N có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Văn Tuấn